TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 168/2020/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 11 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, Tại Quyết định giám đốc thẩm số: 25/2019/HNGĐ-GĐT ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy Bản án phúc thẩm số: 14/2015/HNGĐ-PT ngày 19/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang và Bản án sơ thẩm số: 91/2014/HNGĐ-ST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang về phần nợ chung. Các phần khác của Bản án phúc thẩm số: 14/2015/HNGĐ-PT ngày 19/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang tiếp tục có hiệu lực pháp luật. Giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy đã triệu tập hợp lệ 02 lần đối với nguyên đơn Trần Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn M nhưng vắng mặt không có lý do. Đối với bị đơn Trần Vũ T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị P, Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy không yêu cầu tiếp tục giải quyết vụ án với lý do nguyên đơn Trần Thị L, bị đơn Trần Vũ T đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy và không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc thi hành án.

Đối với phần án phí, tại Bản án sơ thẩm số: 91/2014/HNGĐ-ST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Bản án phúc thẩm số: 14/2015/HNGĐ-PT ngày 19/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang trong phần Quyết định có buộc anh Trần Vũ T và chị Trần Thị L chịu án phí chia tài sản chung gồm: *"Chị Trần Thị L phải chịu 18.403.055 đồng, chuyển 5.475.000 đồng tạm ứng án phí chị Luyến đã nộp theo biên lai thu số 0005362 ngày 29/11/2012 thành án phí, chị Luyến còn phải nộp thêm 12.928.055 đồng. Anh Trần Vũ T phải chịu 35.665.944 đồng; Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Vị Thủy được nhận lại 10.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số*

0005465 ngày 06/02/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy". Xét thấy, trong phần án phí nguyên đơn và bị đơn đều chịu án phí phần tài sản chung và nợ chung, nhưng do phần tài sản chung đã có hiệu lực pháp luật nên nguyên đơn và bị đơn phải chịu theo quyết định của bản án sơ thẩm, phúc thẩm nêu trên là 15.041.250 đồng. Đối với phần nợ chung do phía Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy, bị đơn Trần Vũ T không yêu cầu nhưng nguyên đơn Trần Thị L và bị đơn Trần Vũ T đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí. Nguyên đơn Trần Thị L đã nộp trước 5.475.000 đồng theo biên lai thu số 0005362 ngày 29/11/2012 và nộp bổ sung số tiền 12.928.055 đồng theo biên lai thu số 0004474 ngày 17/8/2015; bị đơn Trần Vũ T đã nộp số tiền 35.865.944 đồng theo biên lai thu số 0079353 ngày 27/11/2015 (bao gồm án phí cấp dưỡng 200.000 đồng).

Do đó, nguyên đơn Trần Thị L và bị đơn Trần Vũ T được nhận lại phần tiền án phí đã nộp trên số tiền phải thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy sau khi trừ đi số tiền án phí nguyên đơn và bị đơn phải chịu trên giá trị tài sản chung được nhận, cụ thể: anh Trần Vũ T được nhận lại (35.665.944 đồng - 15.041.250 đồng) = 20.624.694 đồng; chị Trần Thị L được nhận lại (18.403.055 đồng - 15.041.250 đồng) = 3.361.805 đồng.

Căn cứ khoản 4 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2020/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2020, về việc "Tranh chấp tài sản chung sau khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh H.

*Bị đơn:*Anh Trần Vũ T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp 9A1, xã B, huyện V, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy.

Địa chỉ: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

- Ông Trần Văn M, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: ấp 9A1, xã B, huyện V, tỉnh H.

- Bà Trần Thị Phe, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp 9A1, xã B, huyện V, tỉnh H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn Trần Thị L; bị đơn Trần Vũ T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M, bà Nguyễn Thị P, Ngân hàng X – Chi nhánh huyện Vị Thủy có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị L được nhận lại số tiền 3.361.805 đồng *(Ba triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn tám trăm lẽ năm đồng);* Bị đơn Trần Vũ T được nhận lại số tiền 20.624.694 đồng *(Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng).* Nguyên đơn, bị đơn được nhận số tiền trên tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lư Trường Tây

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ.